

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST
Ngày 31 – 03 - 2021
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc H;
2. Bà Lê Thị Chung.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện VKSND huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 281/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020, về việc xin ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10/3/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1998; địa chỉ: Số nhà 97, Thôn M, xã H, huyện D, tỉnh L. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng X; sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện D, tỉnh L. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tố tụng của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có nội dung: Chị và anh X tổ chức đám cưới và chung sống với nhau từ năm 2014, ngày 03 tháng 8 năm 2017 hai người tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện D, tỉnh L. Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 08/10/2017, cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh X ham chơi bời và nhiều lần đánh đập chị. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị đưa con về sống cùng cha, mẹ đẻ vào cuối năm 2019, từ đó cuộc sống của ai người ấy tự lo và không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định không thể quay về chung sống cùng anh X nữa nên tự nguyện làm đơn xin ly hôn, yêu cầu được tiếp tục được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn anh Nguyễn Trọng X đều vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị H được ly hôn với anh X, giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A và anh X không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ đã thu thập được thẩm tra tại phiên Tòa, ý kiến của các đương sự, của đại diện Viện kiểm sát và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Trọng X đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trọng X tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân hợp pháp, được UBND xã Hòa Nam cấp chứng nhận kết hôn số 51 ngày 03 tháng 8 năm 2017. Do bất đồng trong cuộc sống nên giữa hai người phát sinh mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến ly thân từ cuối năm 2019, cuộc sống của ai người ấy tự lo và không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên tự nguyện xin ly hôn. Về phía anh X đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Việc anh X biết chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn

nhưng vẫn không có mặt theo triệu tập của Tòa án, không tham gia phiên hòa giải và phiên tòa cho thấy anh X cũng không mong muốn vợ chồng đoàn tụ chung sống, hôn nhân giữa chị H và anh X đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị H và anh X ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung, tài sản chung: Chị H và anh X có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 08/10/2017 hiện do chị H đang nuôi dưỡng. Nay chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu nuôi con của chị H phù hợp với quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận. Về tài sản đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm xin ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 144, 147, 228, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Trọng X.

2. Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 08/10/2017. Anh Nguyễn Trọng X không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001664 ngày 12/11/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Di Linh (đã nộp đủ).

4. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Sỹ